

Số: 137 /CTPH-BDT-STP

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 3 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC
giữa Ban Dân tộc và Sở Tư pháp giai đoạn 2018-2020

Căn cứ Chương trình phối hợp công tác số 1249a/CTPH-UBDT-BTP ngày 13/11/2014 giữa Ủy ban Dân tộc và Bộ Tư pháp giai đoạn 2014-2020;

Căn cứ Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 15/07/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;

Ban Dân tộc tỉnh và Sở Tư pháp thống nhất xây dựng Chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2018-2020, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc; đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của đồng bào dân tộc thiểu số được bảo vệ, lồng ghép vào các chính sách phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản nhằm thực hiện tốt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp luật, pháp chế, đặc biệt là đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng để xây dựng và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở đáp ứng yêu cầu về công tác dân tộc, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

2. Yêu cầu

- Hoạt động phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức.

- Định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình phối hợp, kịp thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP:

Trong giai đoạn 2018-2020, Ban Dân tộc và Sở Tư pháp (sau đây gọi là hai cơ quan) tăng cường phối hợp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ sau:

1. Về công tác pháp luật, pháp chế

- Phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, đề án có liên quan đến dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sở Tư pháp tham gia ý kiến về mặt pháp lý, thẩm định kịp thời các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đề án, chính sách do Ban Dân tộc xây dựng trình cấp có thẩm quyền. Ban Dân tộc mời Sở Tư pháp tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập các chương trình, đề án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đề án, chính sách do Ban Dân tộc chủ trì soạn thảo.

- Tăng cường phối hợp nghiên cứu, đưa các nội dung liên quan đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số để pháp luật hóa nhằm bảo tồn, phát huy, phát triển.

- Phối hợp tập huấn, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chính sách dân tộc.

- Phối hợp kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc, phát hiện kịp thời những thiếu sót, bất cập, hạn chế, không còn phù hợp của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách dân tộc để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc xử lý theo quy định.

2. Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì:

- Xây dựng dự toán kinh phí tổ chức triển khai thực hiện các công việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số (Bao gồm dự toán kinh phí hàng năm trình UBND tỉnh và dự toán đề nghị Trung ương hỗ trợ cho tỉnh Thái Nguyên triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số).

- Xây dựng Đề án, Kế hoạch, Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số và tham mưu việc triển khai các nội dung liên quan đến các Đề án, Kế hoạch, Chương trình được phê duyệt.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và triển khai "Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" tại các địa bàn có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số (ưu tiên lựa chọn các nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các hình thức phù hợp với phong tục, tập quán của đồng bào)..

- Đề xuất xây dựng chính sách thu hút, có chế độ hỗ trợ và cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, tạo điều kiện để xây dựng đội ngũ cộng tác viên là người dân tộc thiểu số có hiểu biết pháp luật, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

- Thống kê, báo cáo đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai các công việc sau:

- Tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tư vấn cho UBND tỉnh các giải pháp thu hút các nguồn lực đảm bảo phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

2.2. Sở Tư pháp chủ trì:

- Tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tư vấn cho UBND tỉnh các giải pháp thu hút các nguồn lực đảm bảo phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức triển khai các công việc sau:

- Biên soạn các loại sách, tài liệu, ấn phẩm và nội dung các chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số; hỗ trợ báo cáo viên trong các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng là người dân tộc thiểu số và các đối tượng liên quan, các chương trình tập huấn,

bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số do Ban Dân tộc tỉnh chủ trì tổ chức triển khai.

- Tổng hợp thông tin, số liệu thống kê về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi trong hệ thống thông tin, số liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Thẩm định dự toán kinh phí hàng năm đề nghị Trung ương hỗ trợ cho tỉnh Thái Nguyên triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Tư vấn cho Ban Dân tộc về nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cần tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Tham gia ý kiến cho Ban Dân tộc về dự toán kinh phí hàng năm của tỉnh cấp cho Ban Dân tộc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số trước khi chuyển Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh.

- Tham gia ý kiến xây dựng dự thảo Đề án, Kế hoạch, Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp tham gia các chương trình kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc thiểu số của UBND cấp huyện, UBND cấp xã do Ban Dân tộc tỉnh chủ trì tổ chức triển khai.

3. Về công tác hòa giải cơ sở

3.1. Sở Tư pháp chủ trì:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức, kiểm tra thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về hòa giải ở cơ sở tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, truyền thông pháp luật về hòa giải ở cơ sở đến với đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo việc củng cố, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở bảo đảm có hòa giải viên là người dân tộc thiểu số có hiểu biết pháp luật, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đối với vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

- Hỗ trợ tài liệu, cử báo cáo viên phục vụ việc bồi dưỡng pháp luật về hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc ở địa phương; thực hiện và hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, thị xã thực hiện bồi dưỡng

kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên là người dân tộc thiểu số, trưởng thôn, bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện hòa giải ở cơ sở.

3.2. Ban Dân tộc chủ trì:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, khuyến khích đồng bào dân tộc thiểu số giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp bằng hình thức hòa giải ở cơ sở.

- Tổ chức vận động, khuyến khích những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia làm hòa giải viên hoặc tham gia thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Hướng dẫn phát huy những phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số thông qua thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Đề xuất các chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ Hoà giải viên là người dân tộc thiểu số và người dân ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Kết hợp nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số để hỗ trợ thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

4. Công tác trợ giúp pháp lý

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh:

- Xây dựng các đề án, các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế phối hợp về trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng cơ chế hoạt động, chính sách hỗ trợ, lồng ghép các chương trình thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người dân tộc thiểu số với Chương trình giảm nghèo, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi.

- Thực hiện các hoạt động truyền thông pháp luật về trợ giúp pháp lý đến với đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho đồng bào ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh.

- Thực hiện đặt bảng tin, hộp tin và cập nhật thông tin, tài liệu liên quan đến quyền được trợ giúp pháp lý của đồng bào bằng tiếng dân tộc thiểu số tại trung tâm xã và nhà sinh hoạt cộng đồng, đảm bảo người dân tộc thiểu số được

tiếp cận pháp luật và các dịch vụ pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó chú trọng hình thức trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu xây dựng chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và hỗ trợ trợ giúp viên pháp lý là người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phân công thực hiện

- Định kỳ hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai cơ quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp; tổ chức sơ kết Chương trình để rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho năm tiếp theo; hết giai đoạn, có tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, đề ra phương hướng, nhiệm vụ phối hợp cho giai đoạn mới;

- Hai cơ quan, chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tư pháp, Phòng Dân tộc các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện Chương trình; khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình;

- Ban Dân tộc giao Thanh tra Ban; Sở Tư pháp giao Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật làm đơn vị đầu mối, tham mưu cho Lãnh đạo hai cơ quan việc đôn đốc, kiểm tra và thực hiện Chương trình này; các đơn vị liên quan của hai cơ quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng được giao;

- Hai cơ quan chủ động phối hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp này tại địa phương.

2. Kinh phí

- Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai cơ quan dự toán và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Chương trình theo các quy định pháp luật hiện hành về việc lập, sử dụng, quyết toán kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hòa giải ở cơ sở;

- Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai cơ quan chủ động phối hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp này tại địa phương;

- Trong quá trình thực hiện Chương trình phối hợp, các cơ quan, đơn vị liên quan có thể huy động nguồn kinh phí hỗ trợ hợp pháp từ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nước và nước ngoài, đồng thời, lồng ghép với các Chương trình giảm nghèo, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi để thực hiện nhiệm vụ phối hợp có hiệu quả.

Chương trình phối hợp này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban Dân tộc và Sở Tư pháp để xem xét, giải quyết. / *Handwritten mark*

**SỞ TƯ PHÁP
GIÁM ĐỐC**



Vũ Duy Hiển

**BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thái Nam

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Ủy Ban Dân tộc
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế Ủy Ban Dân tộc;
- Vụ VĐCXDPL Bộ Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Phòng: Tư pháp, Dân tộc các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp, Lãnh đạo Ban Dân tộc;
- Các Phòng và đơn vị chuyên môn thuộc Sở Tư pháp tỉnh (để thực hiện);
- Các Phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh (để thực hiện);
- Website Sở Tư pháp, Ban Dân tộc;
- Lưu VT.